

NGHỆ THUẬT KHẮC HOẠ HÌNH TƯỢNG AKAKI AKAKIËVITS BASMAKIN - NHÂN VẬT CON NGƯỜI BÉ NHỎ - TRONG TÁC PHẨM *CHIẾC ÁO KHOÁC* CỦA N.V. GOGOL

BẾ DIỆU HỒNG*

Ngày nhận bài: 10/10/2016; ngày sửa chữa: 13/10/2016; ngày duyệt đăng: 15/10/2016.

Abstract: "The jacket" by N.V.Gogol has painted clearly a portrait of poor officer in the bureaucracy of Russia in nineteenth century. Slavery mentality and debility put an end to all counteractions, making Akaki Akakievit a sufferer from mortification and constraint. The whole life of the officer exudes laughter of bitterness for the poor condition of his vile destiny.

Keywords: N.V.Gogol, the Jacket, Akaki Akakiëvits Basmakin.

1. Đặt vấn đề

Lần đầu tiên trong lịch sử văn học Nga, hình ảnh những con người "thấp cổ bé họng" đã đi vào văn học với tư cách đại diện cho một bộ phận người khốn khổ trong xã hội bị đè nén, áp bức, tước đoạt về đời sống tinh thần, tình cảm. Những con người nghèo hèn trong xã hội ấy đã trở thành nhân vật chính của văn học thời đại. Tiếp nối hình tượng "con người bé nhỏ" Xamxôn trong *Người coi trạm* của Puskin, với Akaki Akakiëvits Basmakin trong tác phẩm *Chiếc áo khoác* của Gogol, chủ nghĩa hiện thực đã hoàn toàn thắng thế trong văn học Nga, đồng thời đã khẳng định sự tồn tại vững chắc của thuật ngữ "con người bé nhỏ" của văn học Nga. Chính vì vậy, "Cùng với Puskin, Gogol là người đặt nền móng cho chủ nghĩa hiện thực trong văn học Nga" [1; tr 144]. Tác phẩm *Chiếc áo khoác* (trích Học phần Văn học Nga) đã khắc họa rõ nét chân dung người viên chức nghèo trong bộ máy quan liêu của nước Nga thế kỉ XIX. Đó là những con người nhân nhục đến mức phi lí, tri trệ tới mức ngạt thở. Những "con người bé nhỏ" ấy không chỉ bị áp bức, đè nén bởi những thế lực quan trọng trong xã hội mà còn bị chính tính nhu nhược, nô lệ của mình làm cho trở nên nhỏ bé, thấp hèn.

2. Nghệ thuật khắc họa nhân vật "con người bé nhỏ" của nhà văn N.V.Gogol

Viên chức Akaki Akakiëvits được giới thiệu đầy đủ từ tên họ đến chức vụ, những thói quen, những tính toán thường nhật: "Viên chức họ thuộc họ Basmakin - tên đó rõ ràng do chữ Basmak mà ra, mà Basmak trong tiếng Nga có nghĩa là "giày dép", có hàm ý chịu đè nén, nhân nhục theo một thành ngữ Nga "ở dưới gót giày" [2; tr 153]. Cái tên ấy như hé mở phần nào tính cách của nhân vật cho người đọc biết - một con

người đơn độc, an phận, nhẫn nhịn. Số phận nhỏ bé của bác là một điều tiền định, không phải một cá nhân nhỏ bé mà là cả một dòng họ nhỏ bé: Bác Akaki là một "tế bào" của dòng họ nhân nhục nguyên thủy ấy.

Công việc của bác đơn thuần là sao chép như một cái máy, không đòi hỏi phải có sự suy nghĩ của trí óc. Người kể chuyện chú ý từ tư thế ngồi không thay đổi của bác, đến cử chỉ khi đến sở là: "nhận lấy tài liệu và bắt tay vào chép ngay" [2; tr 132]. Ngoài việc đó ra, đối với bác, hình như chẳng còn việc gì nữa hết. Akaki say sưa trong công việc, sống vì công việc và chỉ biết mỗi công việc của mình là quan trọng nhưng bác đâu biết rằng chính sự ngộ nhận sai lầm ấy đã biến bác thành cái máy vô hồn, một con rối trong bộ máy nhà nước. Ở bác, mọi năng lực tinh thần, mọi cá tính cảm xúc đều chết dần chết mòn trong cái cuộc sống đơn điệu đó. "Mắt bác có nhìn một đồ vật nào thì bác cũng chỉ nhìn thấy những dòng chữ rõ ràng, đều đặn bác viết ra" [2; tr 159] và không làm gì cho bác sung sướng, hãnh diện hơn là công trình của mình được gửi lên một nhân vật quan trọng. Bác tưởng rằng công việc của mình là quan trọng nhưng thực ra có lần: "Người ta phân công bác dựa vào một văn bản báo cáo để khảo ra một bức thư gửi cho một cơ quan khác; để làm được việc này, bác chỉ cần thêm cái tên để gửi bản báo cáo và chuyển một số động từ sang ngôi thứ ba là đủ. Nhưng công việc này đòi hỏi bác phải dốc hơi, dốc sức đến nỗi mồ hôi vã ra như tắm; và hai tay bóp trán, và mãi sau bác đành nói: Thưa... tôi chịu việc này, xin cứ cho tôi cái gì để chép thôi" [2; tr 158]. Đây là đoạn mang đậm tính hài hước, nhà văn sử dụng bút pháp phóng đại để tầm thường hóa con

* Trương Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn

người. Phóng đại sự ngộ nhận đó, nhà văn đã cho chúng ta thấy sự thương xót của ông đối với thân phận của người viên chức dưới chế độ Nga hoàng, bị giày vò về thể xác, cùng cực về tâm hồn khiến họ luôn sống trong ảo tưởng.

Con người ấy không chỉ là một cỗ máy mà còn: *“mắt bác có nhìn một đồ vật nào thì cũng chỉ nhìn thấy những dòng chữ rõ ràng, đều đặn bác viết ra; và chỉ lúc nào đâu một con ngựa từ đâu ló ra chẳng biết, bất thành linh kể lên vai bác thở vào mặt bác một luồng hơi như bão táp, chỉ lúc đó bác mới nhận ra mình không phải đang ở giữa trang giấy, mà là đang ở giữa đường phố”* [2; tr 159]. Và ngay cả thói quen lặng lẽ trong cách sinh hoạt của bác: *“Về đến nhà là bác ngồi ngay vào bàn, nuốt vội món xúp báp cải và một miếng thịt tẩm hành, chẳng để ý xem mùi vị của nó ra sao...”* và khi dạ dày đã đầy *“bác đứng dậy với lấy lọ mực và bắt đầu chép những giấy tờ bác mang ở sự vụ về”* [2; tr 135]. Basmakin không thích bất cứ một trò tiêu khiển nào, niềm vui lớn nhất của bác là *“sau khi đã viết thỏa thích đi nằm, mỉm cười nghĩ đến ngày mai, chúa sẽ giao cho chép gì đây”* [2; tr 137]. Qua lời kể rất chân thực, cận kề của người kể chuyện, ta hình dung ra một con người nhỏ bé suốt đời lặng lẽ âm thầm như một cái bóng. Con người này không có ý thức về sự thay đổi, vị trí của bản thân, sống không giải trí, không bao giờ để ý đến chuyện hàng ngày xảy ra quanh mình. Tất cả những gì con người ấy có chỉ là một hình hài để đánh dấu sự có mặt của mình trên nhân gian. Còn những gì thuộc về nhu cầu bản năng, đòi hỏi bức thiết của cuộc sống con người thì bác đều không có: không vợ con, không suy nghĩ, không nhận thức... Bác sống quẩn quanh trong một vòng tuần hoàn đơn điệu, một thế giới chật hẹp và tù túng. Mọi diễn biến trong cuộc đời của bác chỉ là sự lặp lại vô vị những điều đã xảy ra.

Tuy nhiên, ngay ở tận đáy tâm hồn bị chà đạp đó, Gogol vẫn tìm thấy một nội dung nhân bản, một thế giới tư tưởng - đó là niềm mơ ước.

Sự kiện làm thay đổi cuộc đời bác Akaki xoay quanh *“chiếc áo khoác”*. Trước tiên, khi nghe tin phải may áo khoác mới, bác đã *“hoa cả mắt, và mọi vật trong buồng bắt đầu quay tròn quanh bác”* [2; tr 170]. Bác phải tính toán rất chi li, kĩ càng: *“... khi đi ngoài phố, bác sẽ hết sức nhẹ nhàng gần như nhón chân đi, để cho giày đỡ chóng mòn...”* [2; tr 173]. Phóng đại một số chi tiết hiện thực, Gogol khiến người đọc xót xa trước những tính toán nhỏ nhặt của người viên chức với thân phận đáng thương. Để có một chiếc áo mới đối với bác là rất khó, thế nhưng khi có rồi, bác lại trở thành nô lệ của áo, nô lệ của một vật tầm thường.

Đối với bác Akaki, chiếc áo khoác mới đã trở thành *“món ăn tinh thần”*. Bác thấy hình như đã lấy vợ, tính cách trở nên cương quyết và lạnh lợi hơn. Phóng đại những tác động của chiếc áo khoác mới đến cuộc sống vật chất và tinh thần; ảnh hưởng của nó đối với sự thay đổi của người viên chức, người kể chuyện muốn nhấn mạnh thân phận nhỏ bé của những con người bình thường, vô danh trong bộ máy quan liêu nước Nga. Chỉ một ước mơ nhỏ bé tầm thường cũng đủ soi sáng phần đời còn lại của Akaki.

Có chiếc áo khoác rồi, lần đầu tiên bác đi dự tiệc, khi đó thế giới xung quanh đập vào bác một cách kì lạ. Dường như đó là lần đầu tiên bác ý thức được rằng mình đang sống giữa một cộng đồng để rồi nhận ra rằng *“thật tình bác thấy mình như thừa, chẳng biết đặt chân đặt tay vào đâu”* [2; tr 182]. Khi nhận ra sự lạc lõng của mình trước đồng loại, bác lồm lũi ra về trên con đường dài dằng dặc nổi cô đơn, tai họa đã ập xuống đầu bác. Kẻ trộm lấy cắp áo và mang đi. Ước mơ nhỏ nhất của cuộc đời con người khi mới thành hiện thực cũng không có chỗ tồn tại trong xã hội này. Như một nạn nhân đi đòi lẽ phải, Akaki tìm đến tất cả các cơ quan có thẩm quyền để kêu oan, để rồi nhận về cho mình cái chết bi thảm bởi quá kinh hoàng trước hành động và ngôn ngữ của *“nhân vật quan trọng”*. *“Và thế là Petecbua từ đây sẽ vắng bóng bác Akaki Akakiêvits như thể trên đời này chưa hề có bác”* [2; tr 196]. Những gì còn lại sau cùng để đánh dấu sự tồn tại của con người chỉ là con số không tròn trĩnh - cả trong lòng người lẫn cõi nhân gian.

Xã hội vô nhân tính không những đã đè nén, áp bức, hủy hoại thế giới cảm xúc, tinh thần của Basmakin mà còn cướp đi của con người tội nghiệp đó niềm hi vọng, niềm vui, niềm hạnh phúc duy nhất và cuối cùng. Bất lực và tuyệt vọng vì không tìm được chỗ đứng cho ước mơ, khát vọng của mình, thậm chí một sự đấu tranh yếu ớt cho khát vọng cũng không được xã hội chấp nhận, Akaki đã phải tìm đến một thế giới khác sau khi chết. Hình ảnh người viên chức nhỏ bé biến thành một hồn ma đêm đêm xuất hiện quanh cầu Kalinin để tìm lại chiếc áo khoác bị mất mang tính chất hoang đường. Sự hóa thân này là một cách phản ứng lại xã hội đương thời của những con người bé nhỏ đồng thời thể hiện khát vọng trả thù, khát vọng bình đẳng của họ. Đòi lại chiếc áo khoác là đòi lại mồ hôi nước mắt và ước vọng của mình.

Thế giới những linh hồn chết ấy không chỉ được Gogol tái hiện qua nhân vật chính mà ông còn rất thành công khi phác họa chân dung *“nhân vật đám đông”*.

Tiêu biểu cho nhân vật đám đông ấy là những đồng nghiệp của bác Akaki trong truyện - những người luôn coi thường bác, đưa bác ra làm một công cụ, một đối tượng để tiêu khiển: “*bạn gác cổng, lúc bác đi qua chẳng những không đứng dậy mà còn không buồn nhìn đến bác, hình như đây chỉ là con ruồi bay ngang qua phòng tiếp khách. Các ông chánh phó thì đối xử với bác lạnh lùng và độc đoán*” [1; tr 155]. Trước mặt bác người ta kể đủ thứ chuyện bịa đặt, họ nhạo báng quá quắt, họ vây quanh bác đòi bác phải ăn mừng chiếc áo mới. Những người đồng nghiệp kia không bao giờ thấy được sự khổ cực mà bác phải chịu để có được chiếc áo mới. Họ thờ ơ với xung quanh, thờ ơ với chính bản thân. Sống trong cộng đồng những kẻ nhẫn tâm ấy khiến Akaki trở nên nhu nhược, cam chịu thảm hại hơn.

Trong bữa tiệc khao áo do một ông phó văn phòng nào đó đứng ra tổ chức thay cho Akaki với lí do “*tớ ra đây không hề lên mặt với ai mà chơi thân với cả cấp dưới*” [1; tr 179]. Bác đến sau cùng và khi tan tiệc là người về muộn nhất. Chiếc áo của bác không còn trên giá nữa, bác hoảng hồn khi thấy chiếc áo rơi xuống đất. Đồng nghiệp lần lượt lấy áo của họ đi, họ không thèm nhặt áo lên treo lại cho bác, để nó nằm bất động dưới chân như một cái giẻ lau. Sự thờ ơ, vô tâm của những người đồng nghiệp được đẩy tới đỉnh điểm sau

khi Akaki chết. Cái chết ấy không đem lại sự buồn bã cho họ, mà ngược lại, cái chết ấy đã tạo cho kẻ khác có được một công việc mới.

3. Kết luận

Dù chỉ là một vài nét phác họa đơn giản nhưng Gogol đã để lại trong lòng người đọc ấn tượng sâu sắc - một nỗi ám ảnh lớn lao về những con người sống một cuộc đời vô hồn, vô danh. Toàn bộ cuộc đời người viên chức Akaki toát lên tiếng cười nhưng nó là tiếng cười chua xót, thương cảm cho thân phận nhỏ bé, thấp hèn của bác. Họ không chỉ bị áp bức, đè nén bởi những thế lực quan trọng trong xã hội mà còn bị chính tính nhu nhược, nô lệ của mình làm cho trở nên nhỏ bé, thấp hèn. Cái nhìn yêu thương, đồng cảm của nhà văn luôn ẩn sau giọng trào lộng, hài hước đó. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nhiều tác giả (2001). *Lịch sử văn học Nga*. NXB Giáo dục.
- [2] N.Gogol (1993). *Bức chân dung* (Văn Hoàng - Phạm Thủy Ba dịch). NXB Văn học.
- [3] Nguyễn Hiến Lê (2000). *Gogol (1809 - 1852)*. NXB Văn nghệ TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Nhiều tác giả (2002). *Lí luận văn học*. NXB Giáo dục.
- [5] Phạm Vĩnh Cư. *Gogol - Thử cảm nhận một thế giới nghệ thuật*. Tạp chí Văn học Nghệ thuật, số 05/2002.

Đạy học phát hiện và giải quyết...

(Tiếp theo trang 175)

tình huống có vấn đề, tích cực hóa hoạt động nhận thức của HS trong học tập. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Văn Hạo (tổng chủ biên) (2011). *Giải tích 11*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Polya.G (1995). *Toán học và những suy luận có lí*. NXB Giáo dục.
- [3] Polya.G (1997). *Sáng tạo toán học* (người dịch: Nguyễn Sĩ Tuyển - Phạm Tất Đắc - Hồ Thuận - Nguyễn Giản). NXB Giáo dục.
- [4] Phạm Văn Hoàn (chủ biên) - Nguyễn Gia Cốc - Trần Thúc Trình (1981). *Giáo dục học môn Toán*. NXB Giáo dục.
- [5] Kharlamop.I.F (1978). *Phát huy tính tích cực của học sinh như thế nào*. NXB Giáo dục.
- [6] Nguyễn Bá Kim (1999). *Về định hướng đổi mới phương pháp dạy học*. Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, số chuyên đề 332 (quý 1/1999), tr 4-5.

Xây dựng các tình huống...

(Tiếp theo trang 180)

- [2] Phạm Văn Hoàn (chủ biên) - Nguyễn Gia Cốc - Trần Thúc Trình (1981). *Giáo dục học môn Toán*. NXB Giáo dục.
- [3] Kharlamop.I.F (1978). *Phát huy tính tích cực của học sinh như thế nào*. NXB Giáo dục.
- [4] O.kon.V (1976). *Những cơ sở của việc dạy học nêu vấn đề* (sách bồi dưỡng giáo viên). NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Bá Kim - Vũ Dương Thụy (1992). *Phương pháp dạy môn Toán* (Phần đại cương). NXB Giáo dục.
- [6] Nguyễn Bá Kim - Đinh Nho Chương - Nguyễn Mạnh Cường - Vũ Dương Thụy - Nguyễn Văn Thường (1994). *Phương pháp dạy học môn Toán (phần II) - Dạy học những nội dung cơ bản*. NXB Giáo dục.
- [7] Nguyễn Bá Kim (1997). *Học tập trong hoạt động và bằng hoạt động* (sách bồi dưỡng thường xuyên - chu kỳ 1997-2000). NXB Giáo dục.
- [8] Lerner.I.A (1977). *Dạy học nêu vấn đề* (Phạm Tất Đắc dịch). NXB Giáo dục.